TAND HUYỆN YÊN ĐỊNH **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HS-ST
Ngày: 13-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Viết Nguyên

2. Ông Lưu Thế Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa – Thư ký Tòa án, TAND huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Tân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở TAND huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: LTL, sinh ngày 06/7/1974, tại xã Yên Trường, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn Thạc Quả, xã Yên Trường, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lưu Thế Sơn, sinh năm 1950, con bà Lê Thị Soạn, sinh năm 1950; gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con đầu; bị cáo có vợ Lê Thị Hoa, sinh năm 1976; có 02 con sinh năm 1998 và 2003.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ 03 ngày, kể từ ngày 18/10/2019 đến ngày 21/10/2019, sau đó được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại.

2. Họ và tên: NVT, sinh ngày 05/8/1970, tại xã Định Long, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn Phúc Thôn, xã Định Long, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn Cân (Đã chết), con bà Nguyễn Thị Đề, sinh năm 1937; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 3; bị cáo có vợ Phạm Thị Xoan, sinh năm 1971; Có 02 con sinh năm 1992 và năm 2000.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ 03 ngày, kể từ ngày 18/10/2019 đến ngày 21/10/2019, sau đó được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại.

3. Họ và tên: ĐQH, sinh ngày 20/12/1981, tại Thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn Thiết Đinh, thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Quang Chính, sinh năm 1948, con bà Lưu Thị Màn, sinh năm 1946; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ 3; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ 03 ngày, kể từ ngày 18/10/2019 đến ngày 21/10/2019, sau đó được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại.

4. Họ và tên: TMP, sinh ngày 03/6/1958, tại xã Định Tăng, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn Bái Trại 1, xã Định Tăng, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Văn Ký (Đã chết), con bà Lê Thị Sòng (Đã chết); Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ 3; bị cáo có vợ Nguyễn Thị Phúc, sinh năm 1966; có 3 con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1995.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ 03 ngày, kể từ ngày 18/10/2019 đến ngày 21/10/2019, sau đó được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại.

5. Họ và tên: THĐ, sinh ngày 01/5/1974, tại xã Thiệu Giang, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn Trung Thành, xã Thiệu Giang, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Sóc (Đã chết), con bà Vũ Thị Lạc, sinh năm 1950; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con đầu; bị cáo có vợ Vũ Thị Nga, sinh năm 1975; có 03 con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ 03 ngày, kể từ ngày 18/10/2019 đến ngày 21/10/2019, sau đó được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại.

6. Họ và tên: TVD, sinh ngày 16/6/1970, tại xã Định Tăng, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn Bái Trại 1, xã Định Tăng, huyện Yên Định, Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lưu Văn Ngang (Đã chết), con bà Nguyễn Thị Quý, sinh năm 1929; bị cáo có vợ Lưu Thị Hiên, sinh năm 1971; có 03 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 1999.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ 03 ngày, kể từ ngày 18/10/2019 đến ngày 21/10/2019, sau đó được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại.

- *Người làm chứng:* Anh LVD, sinh năm: 1965 và Chị LTH, sinh năm 1971; Đều trú tại: Thôn Bái Trại 1, xã Định Tăng, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

Chị PTX, sinh năm: 1971

Trú tại: Thôn Phúc Thôn, xã Định Long, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt các bị cáo, vắng mặt tất cả những người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 18/10/2019 các bị cáo NVT ở xã Định Long, LTL ở xã Yên Trường và ĐQH ở thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định cùng đến nhà TVD ở thôn Bái Trại, xã Định Tăng chơi. Trong lúc ngồi nói chuyện, uống nước bị cáo LTL có nói "ta làm tí", ý muốn mọi người đánh bài ăn tiền, thì Thắng và Huấn đồng ý. Thắng lấy bộ bài tú lơ khơ đang để trên giường rồi cả ba cùng ngồi xuống chiếu đã chải sẵn trong phòng khách nhà TVD để chơi bài ăn tiền với hình thức chơi ba cây, đặt cửa mỗi người chơi 50.000đ, tối đa không quá 200.000đ. Nếu ai thấp điểm hơn người cầm chương thì mất số tiền đặt cửa với người cầm chương, ai cao điểm hơn người cầm chương thì được ăn số tiền đặt cửa với người cầm chương.

Cả bọn thống nhất trước khi đánh bài mỗi người cắt ra 50.000đ đưa cho TVD mua đồ ăn về uống rượu. Lúc này, bị cáo TVD từ dưới bếp đi lên thấy ba người trên đang đánh bạc trong phòng khách nhưng không có ý kiến gì mà đồng ý cho họ đánh. Cả bọn chơi được một lúc thì có thêm THĐ, ở thôn Trung Thành, xã Thiệu Giang, huyện Thiệu Hóa và TMP ở xã Định Tăng, huyện Yên Định cùng đến tham gia đánh bạc.

Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc những người trên đang sát phạt nhau trên chiếu bạc thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Định phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với LTL, NVT, ĐQH, TMP, THĐ về hành vi đánh bạc trái phép, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 6.030.000đ, 01 chiếu cói, 01 bộ bài tú lơ khơ 36 cây. Ngoài ra các bị cáo đã tự nguyện giao nộp số tiền cất giấu trong người với mục đích dùng để đánh bạc gồm: LTL 1.500.000đ; ĐQH 3.000.000đ; THĐ 240.000đ. Tổng số tiền được các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc trong vụ án này được xác định là 10.770.000đ.

Đối với số tiền 69.600.000đ thu giữ của NVT, qua xác minh không liên quan đến việc phạm tội, nên sau khi điều tra làm rõ, cơ quan công an đã trả lại cho Thắng quản lý, sử dụng.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 18/10/2019, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, tài liệu đã thu được có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 05 ngày 08/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố các bị cáo về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 58, Điều 65, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo LTL. Để xử phạt bị cáo LTL từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 58, Điều 35, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo NVT, ĐQH, TMP, THĐ, TVD; riêng các bị cáo ĐQH, Định và Dũng được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt bị cáo NVT và ĐQH, mỗi bị cáo từ 30.000.000đ đến 35.000.000đ nộp ngân sách nhà nước;

Đề nghị xử phạt bị cáo THĐ và TMP, mỗi bị cáo từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ nộp ngân sách nhà nước;

Đề nghị xử phạt bị cáo TVD từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ nộp ngân sách nhà nước;

Về phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, đề nghị phạt bổ sung đối với bị cáo LTL từ 10 đến 15 triệu đồng nộp Ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước toàn bộ số tiền 10.770.000đ là số tiền các bị cáo dùng vào mục đích đánh bạc; Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 36 cây và 01 chiếc chiếu cói không còn giá trị sử dụng, hiện đang lưu giữ tại Chi cục THADS huyện Yên Định.

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo LTL, NVT, ĐQH, TMP, THĐ, TVD đều đã khai nhận: Khoảng 11 ngày 18/10/2019, bị cáo LTL cùng các bị cáo khác đã đánh bạc dưới thức chơi bài ba cây tại gia đình TVD, ở thôn Bái Trại, xã Định Tăng, huyện Yên Định. Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 10.770.000 đồng. Lời khai của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 18/10/2019, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo LTL, NVT, ĐQH, TMP, THĐ, TVD phạm tội Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với bị cáo TVD là chủ nhà, đồng ý cho các bị cáo khác đánh bạc tại nhà mình, số lượng con bạc dưới 10 người nên bị xét xử là đồng phạm cùng với các bị cáo khác với vai trò người giúp sức trong vụ án đánh bạc.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đều thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên đều được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, bị cáo Lưu Văn Lâm có bố Lưu Thế Sơn là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân huy chương; Bị cáo ĐQH có mẹ Lưu Thị Màn được tặng thưởng kỷ niệm chương chiến sĩ Trường Sơn và có bố là người tham gia chiến đấu, bị thương nặng; Bị cáo THĐ có bố Trần Văn Sóc là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huân chương; Bị cáo TVD có mẹ Nguyễn Thị Quý là người tham gia dân công hỏa tuyến. Do đó các bị cáo này còn được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ phạm tội, vị trí, vai trò, nhân thân của người phạm tội và hình phạt:

Trong vụ án này, các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ, không phân hóa vai trò, phân công nhiệm vụ trước khi thực hiện tội phạm nên chỉ là đồng phạm giản đơn.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự.

Bị cáo LTL là người khởi xướng cho các bị cáo khác đánh bạc, đồng thời cũng tham gia đánh bạc từ đầu với bị cáo NVT và ĐQH, nên bị cáo LTL phải chịu trách nhiệm với vai trò số 1 trong vụ án, còn bị cáo NVT và bị cáo ĐQH chịu trách nhiệm với vai trò số 2 trong vụ án.

Bị cáo THĐ tuy tham gia đánh bạc sau, cùng với bị cáo TMP, nhưng số tiền đánh bạc của bị cáo THĐ tham gia đánh bạc lớn hơn các bị cáo khác, nên cũng bị xét ở vai trò số 2 trong vụ án cùng với bị cáo NVT và bị cáo ĐQH.

Đối với các bị cáo TMP có thời gian tham gia đánh bạc và số tiền tham gia đánh bạc ít nhất, bị xét ở vai trò số 3 trong vụ án.

Đối với bị cáo TVD là chủ nhà, biết các bị cáo đánh bạc tại nhà mình mà không ngăn cản, bị cáo không được hưởng lợi từ việc cho các bị cáo khác đánh bạc nên không bị xét xử về tội gá bạc, nhưng với tính chất mức độ của sự việc thì bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò là người giúp sức trong vụ án đánh bạc, xếp cùng với bị cáo TMP ở vai trò số 3 trong vụ án.

Xét về hình phạt: Bị cáo LTL có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, là người có nhân thân tốt, chưa lần nào bị xử lý hình sự hoặc xử phạt vi phạm hành chính và có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, bản thân việc khởi xướng đánh bạc của bị cáo trong vụ án này cũng là bột phát, không có tính tổ chức; số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc ít, không tạo ra hậu quả xấu trong cộng đồng dân cư, nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo LTL cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

Các bị cáo còn lại đều có nhân thân tốt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xét thấy các bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc các bị cáo ở ngoài cộng đồng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội. Do vậy chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo, tuy nhiên có xem xét đến vị trí, vai trò của các bị cáo và số lượng tiền mà các bị cáo tham gia đánh bạc để xác định mức phạt cho phù hợp, cụ thể:

Đối với bị cáo NVT và ĐQH tuy tham gia đánh bạc từ đầu, nhưng số tiền bị cáo NVT tham gia đánh bạc (1.800.000đ), ít hơn bị cáo ĐQH (3.500.000đ). Do vậy, bị cáo ĐQH bị phạt tiền ở mức cao hơn bị cáo NVT.

Bị cáo TMP và THĐ tham gia đánh bạc cùng thời điểm, nhưng bị cáo TMP chỉ tham gia đánh bạc 250.000đ, còn của bị cáo THĐ là 2.400.000đ, nên bị cáo THĐ bị phạt tiền ở mức cao hơn bị cáo TMP.

Bị cáo TVD tuy không tham gia đánh bạc nhưng lại cho các bị cáo khác đánh bạc tại nhà mình, nên cũng bị áp dụng mức phạt tiền tương xứng.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài bị cáo LTL bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, các bị cáo khác không bị áp dụng vì đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền.

[5] Về xử lý vật chứng:

Quá trình thẩm tra tại phiên tòa đã chứng minh được toàn bộ số tiền 10.770.000 đồng gồm tiền thu giữ trên chiếu bạc 6.030.000 đồng và 4.740.000 đồng các bị cáo tự nguyện giao nộp đều là tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc. Do vậy căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước toàn bộ số tiền 10.770.000 đồng, hiện đang được lưu giữ trong tài khoản tạm giữ mở tại Kho bạc nhà nước huyện Yên Định của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định.

Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 36 cây từ bộ A đến bộ 9 và 01 chiếc chiếu cói đã qua sử dụng là công cụ các bị cáo dùng để thực hiện đánh bạc, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố các bị cáo LTL, NVT, ĐQH, TMP, THĐ, TVD phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 58, Điều 65, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo LTL.

Xử phạt bị cáo LTL 09 (*Chín*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (*Mười tám*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo LTL cho UBND xã Yên Trường, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 58, Điều 35, điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo NVT, ĐQH, TMP, THĐ, TVD; riêng bị cáo ĐQH, bị cáo THĐ và bị cáo TVD được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo ĐQH 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*) nộp Ngân sách nhà nước;

Xử phạt bị cáo THĐ 25.000.000đ (*Hai lăm triệu đồng*) nộp Ngân sách nhà nước;

Xử phạt bị cáo NVT 22.000.000đ (*Hai mươi hai triệu đồng*) nộp Ngân sách nhà nước;

Xử phạt bị cáo TMP 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) nộp Ngân sách nhà nước;

Xử phạt bị cáo TVD 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) nộp Ngân sách nhà nước;

2. Về phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Phạt bổ sung bị cáo LTL 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) nộp Ngân sách nhà nước;

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước toàn bộ số tiền 10.770.000đ (*Mười triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng*), hiện đã được chuyển đến tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, số tài khoản 3949.0.1055167.00000 tại Kho bạc nhà nước huyện Yên Định, theo Giấy nộp tiền vào tài khoản, lập ngày 10/01/2020 của Công an huyện Yên Định.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 36 cây từ bộ A đến bộ 9 và 01 chiếc chiếu cói màu vàng đã qua sử dụng là công cụ các bị cáo dùng để thực hiện đánh bạc, không còn giá trị sử dụng, theo phiếu nhập kho số NK 11 ngày 10/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc LTL, NVT, ĐQH, TMP, THĐ, TVD, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo bản án: Áp dụng Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định,
- Công an huyện Yên Định;
- Các bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Hoàng